TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUYÊN HẢI** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 53/2022/QĐST-DS	*Duyên Hải, ngày 12 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 03/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 01 năm 2020,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Văn N, sinh năm 1961
Địa chỉ: Ấp R, xã N, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Ông Thạch K, sinh năm 1965
Địa chỉ: Ấp S, xã N, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
- Bà Thạch Thị S, sinh năm 1963
- Chị Lê Ngọc E, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: Ấp R, xã N, huyện D, tỉnh Trà Vinh.
- Bà Thạch Thị C, sinh năm 1973
- Anh Thạch Quy N, sinh năm 1998

- Anh Thạch Ú, sinh năm 2002
- Anh Thạch Đa V, sinh năm 2000

Cùng địa chỉ: Ấp S, xã N, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tài sản tranh chấp: Ông Lê Văn N, bà Thạch Thị S, chị Lê Ngọc E và ông Thạch K, bà Thạch Thị C thỏa thuận thống nhất chấm dứt hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, diện tích thực đo là 220m^2 nằm trong tổng diện tích 2.470m^2, thửa số 1240, tờ bản đồ số 2, tọa lạc tại ấp S, xã N, huyện D, tỉnh Trà Vinh do hộ ông Thạch K đứng tên quyền sử dụng đất. Ông Thạch K và bà Thạch Thị C đồng ý trả lại 03 *(ba)* chỉ vàng 24 kara đã nhận chuyển nhượng từ ông Lê Văn N và bà Thạch Thị S.

- Về thời gian trả: Các đương sự thỏa thuận thống nhất giao cho Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền giải quyết theo Luật thi hành án dân sự.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Số tiền là 1.637.552 *(một triệu sáu trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm năm mươi hai)* đồng, ông Lê Văn N tự nguyện chịu và đã nộp xong.

- Về án phí:

+ Ông Thạch K và bà Thạch Thị C tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trên 03 chỉ vàng 24 kara *(01 chỉ vàng 24 kara qua tham khảo giá và các đương sự thống nhất = 5.500.000 đồng)* số tiền là 412.500 *(bốn trăm mười hai nghìn năm trăm)* đồng.

+ Ông Lê Văn N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả ông Lê Văn N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng theo biên lai số 0003548 ngày 26 tháng 12 năm 2019 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duyên Hải thu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Duyên Hải;
- Chi cục THADS huyện Duyên Hải;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Yên